

Bản án số: 91/2018/HSST.

Ngày: 25/6/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ - TỈNH KIÊN GIANG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Quang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: **Trần Lệ Nga.**

2. Bà: **Hồ Thị Ngân.**

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tú – Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Rạch Giá.*

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Rạch Giá, tham gia phiên tòa: Ông: Nguyễn Thanh Giang – Chức vụ: Kiểm sát viên.*

Trong ngày 25 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Rạch Giá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 152/2018/HSST ngày 25/5/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Chí Ph – Sinh ngày: 1988, tại An Minh – Kiên Giang. Nơi ĐKTT: 728B Lâm Quang K, phường A H, Tp. R G, tỉnh Kiên Giang. Chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Quốc P và bà Huỳnh Kim Hoàng; Tiền sự: Chưa; Tiền án: Ngày 03/3/2016 bị TAND Tp. Rạch Giá xử phạt 09 tháng tù về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*", bị cáo đã chấp hành xong, chưa được xóa án tích. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Rạch Giá.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

*** Những người bị hại:**

1/- Cháu **Nguyễn Tấn Đ** – Sinh năm: 2002. (Vắng mặt)

Trú tại: Lô 3 - E7 Tôn Thất T, phường Vĩnh L, Tp. Rạch G, tỉnh Kiên Giang

2/- Ông **Lê Hoàng Vũ P** – Sinh năm: 1971. (Vắng mặt)

Trú tại: Số 33/432A Nguyễn Trung T, phường Vĩnh L, Tp. Rạch G, tỉnh Kiên Giang.

3/- Cháu **Nguyễn Thiên P** – Sinh năm: 1989. (Vắng mặt)

Trú tại: Số 728 Lâm Quang K, phường An H, Tp. Rạch G, tỉnh Kiên Giang.

4/- Ông **Nguyễn Thanh Tr** – Sinh năm: 1997. (Vắng mặt)

Trú tại: Lô E 6 - Căn 14, Đồng Đ, phường Vĩnh L, Tp. Rạch G, tỉnh Kiên Giang.

*** Những người có có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1/- Ông **Nguyễn Quốc P** – Sinh năm: 1977. (Có mặt)

Trú tại: Số 728B Lâm Quang K, phường A H, Tp. R G, tỉnh Kiên Giang.

2/- Bà **Lê Thị Tuyết N** – Sinh năm: 1985. (Vắng mặt)

Trú tại: Ấp Hưng Gi, xã Mỹ I, huyện Hòn Đ, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Chí Ph là người có 01 tiền án về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản và nghiện ma túy, không có nơi ở nhất định. Vào khoảng 23 giờ ngày 25/3/2018, P điều khiển xe mô tô dạng wave 100 Trung Quốc, biển số 68S1 – 30821(xe của cha P là ông Nguyễn Quốc P) đến tiệm HT Game tại lô E6 – Căn 14 đường Đồng Đa, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang để chơi game và ngủ tại tiệm, khi chạy xe đến tiệm game, P gặp em ruột là Nguyễn Thiên P đang chơi game nên P ngồi cạnh P để xem P chơi game. Lúc này , P quan sát thấy Nguyễn Tấn Đăng ngủ trên ghế trong phòng Game và xe mô tô nhãn hiệu Espero màu xanh loại 50, biển kiểm soát 68NA – 040.70 của Đ đang đậu phía trước tiệm game và kế bên xe của P nên P nảy sinh ý định lấy trộm xe Đ lấy tiền tiêu xài. Đến khoảng 03 giờ ngày 26/3/2018, P quan sát thấy Đ vẫn còn đang ngủ, xe của Đ không người trông coi nên P đi đến xe Đ dùng 01 chiếc chìa khóa màu đen, dài 5cm của P cắm vào ổ khóa xe của Đ mở thử thì mở được. Sau đó P quay vào tiệm game kêu P mở cổng rào cho P về trước (P không biết P có ý định trộm xe của Đ). Khi P mở cổng rào thì P dùng chìa khóa xe của P mở khóa xe của Đ và đạp nổ

máy lên xe chạy đi, lúc này Nguyễn Thanh Tr (là quản lý tiệm game) thấy P lấy xe chạy đi nhưng anh Tr nghĩ là P chạy xe của P, khi P vừa chạy đi thì Đ giật mình thức dậy phát hiện mất xe nên chạy bộ đuổi theo nhưng không kịp nên Đ nhờ P dùng xe của P chạy theo để tìm xe, P bứt dây mát xe của P để máy chờ Đ đến công an phường Vĩnh Lạc trình báo sự việc. Còn P khi trộm xe của Đ, P chạy vòng vòng thành phố Rạch Giá đến khoảng 7 giờ cùng ngày, P để xe trước cửa công an phường Vĩnh Lạc và đi bộ về quán Núm, tại số D11- 5C Tuệ Tĩnh, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá thì gặp P đang chạy xe của P về phòng tại quán Núm. P kêu P trả xe cho Đ nhưng P không chịu. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, P đem xe trộm được về phòng tại quán Núm (do P có người dựng tên Lê Hoàng Vũ P làm quản lý tại quán Núm), P hỏi P xe ở đâu có, P trả lời mới mua 1.500.000 đồng, sau đó P tháo một số phụ tùng xe của Đ ra mục đích định gắn vào xe của P. Quá trình đi tìm xe, Đ được anh Tr nói là P có bà con tại quán Núm nên Dạt xuống quán Núm thì phát hiện xe của Đ nên báo công an phường Vĩnh Lạc thu giữ vật chứng,

Đến ngày 30/3/2018 Nguyễn Chí Ph bị cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Rạch Giá khởi tố, tạm giam để điều tra.

**** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:***

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Espero màu xanh, số loại 50, số máy 39FMB2315261, số khung B3EHA315261, biển kiểm soát 68NA – 040.70, đã qua sử dụng

- 01 chìa khóa màu đen, dài 5cm, có gắn 1 trái châu bằng nhựa đủ màu sắc làm vật trang trí.

Tình tiết tăng nặng : Bị cáo Nguyễn Chí Ph tái phạm. Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo Nguyễn Chí Ph, tác động gia đình bồi thường xong cho bị hại, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

**** Về xử lý vật chứng:*** Áp dụng Điều 46 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự :

- Đã trả lại cho bị hại Nguyễn Tấn Đ01 xe mô tô nhãn hiệu Espero màu xanh, số loại 50, số máy 39FMB2315261, số khung B3EHA315261, biển kiểm soát 68NA – 040.70,

- Đề nghị trả cho ông Nguyễn Quốc P01 chìa khóa màu đen, dài 5cm, có gắn 1 trái châu bằng nhựa đủ màu sắc làm vật trang trí.

Theo lệnh nhập kho vật chứng số 57, ngày 20/4/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá.

* Tại bản kết luận định giá tài sản số :86, ngày 5/4/2018 của Hội đồng định giá tại thành phố Rạch Giá kết luận : 01 xe mô tô nhãn hiệu Espero màu xanh, số loại 50, số máy 39FMB2315261, số khung B3EHA315261, biển kiểm soát 68NA – 040.70 đã qua sử dụng giá trị còn lại là: 8.000.000 đồng.

* **Phần dân sự** : Bị hại là Nguyễn Tấn Đã nhận lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Espero màu xanh, số loại 50, số máy 39FMB2315261, số khung B3EHA315261, biển kiểm soát 68NA– 040.70, đã qua sử dụng. Riêng phần phụ tùng xe của Đ do P tháo ra làm hư hỏng Đ yêu cầu P bồi thường xong cho Đ.

*Tại bản Cáo trạng số: 95/KSĐT – KT ngày 25/05/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Rạch Giá đã truy tố bị cáo **Nguyễn Chí Ph** về tội “**Trộm cắp tài sản**”, theo khoản 1 Điều 173 BLHS.*

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Vị đại diện Viện kiểm sát quyết định giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo **Nguyễn Chí Ph** về tội “**Trộm cắp tài sản**”. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện tội phạm lỗi cố ý trực tiếp. Chỉ vì muốn có tiền xài mà không cần phải lao động nên bị cáo đã nghĩ ra cách kiếm tiền bằng hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Bị cáo nhận thức được tài sản hợp pháp của công dân luôn được pháp luật tôn Tr và bảo vệ, bất kì ai có hành vi xâm phạm trái phép đều xử lý nghiêm. Xét về nhân thân, bị cáo là người có nhân thân xấu, đã có tiền án về hành vi chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích any bị cáo tiếp tục phạm tội là thuộc trường hợp tái phạm. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo để răn đe. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi sai trái của mình, tài sản thu hồi trả bị hại...Đề nghị HĐXX:

- Áp dụng: Khoản1 Điều 173, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm b và s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 BLHS:

* **Xử phạt**: Bị cáo **Nguyễn Chí Ph** – **Mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù.**

*** Về trách nhiệm dân sự:** Sau khi vụ án xảy ra, Cơ quan điều tra đã thu hồi tài sản trả lại bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Thưa HĐXX bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo đã phù hợp với nội dung Cáo trạng, kết luận điều tra, lời khai người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm tội "*Trộm cắp tài sản*", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 173 BLHS là đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo nhận thực được việc "*Trộm cắp tài sản*" của người khác là vi phạm pháp luật, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà không cần phải lao động bằng chính khả năng sức lao động của mình, từ đó bị cáo bắt chước pháp luật lao vào con đường phạm tội bằng hành vi "*Trộm cắp tài sản*" của người khác một cách trái pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp không những xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân mà còn gây cảm phẫn, bất bình trong

đur luận quần chúng nhân dân mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính liều lĩnh. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật. Trong vụ án này tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của những người bị hại tổng giá trị tài sản qua định giá là **8.000.000** đồng là tài sản có giá. Xét về nhân thân, bị cáo là người có nhân thân xấu, đã có 01 tiền án về hành vi chiếm đoạt tài sản, đến nay chưa được xóa án tích nay bị cáo tiếp tục phạm tội là thuộc trường hợp tái phạm HĐXX nhận thấy bị cáo không có biểu hiện hối cải hoàn lương...Do vậy, đứng trước phiên tòa hôm nay, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự vì hành vi mình đã gây ra. HĐXX thiết nghĩ cần tuyên cho bị cáo mức án nghiêm, mới tương xứng tính chất hậu quả hành vi bị cáo đã gây ra, đồng thời cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, mới đủ tính giáo dục, cải tạo bị cáo trở nên một công dân tốt, đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên cần áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 làm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo là cần thiết.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, tài sản thu hồi trả lại bị hại, tác động gia đình bồi thường giá trị thiệt hại tài sản cho bị hại...Do đó, cần cho bị cáo hưởng hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS khi lượng hình.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ tại các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS là phù hợp như HĐXX nhận định trên.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 138 BLHS quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng".

Hội đồng xét xử xét thấy hoàn cảnh kinh tế của bị cáo đang gặp nhiều khó khăn, bản thân lại không có nghề ổn định nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ án xảy ra, Cơ quan điều tra đã thu hồi tài sản trả lại bị hại, riêng phần phụ tùng xe bị hư hỏng, ông Đ yêu cầu bị cáo bồi

thường số tiền 1.680.000 đồng gia đình bị cáo đã bồi thường xong ông Đ không yêu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét:

[9] *Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS và Điều 76 BLTTHS:*

- Là 01 xe mô tô BKS 68NA - 040.70, đã trao trả chủ sở hữu. Đối với 01 chiếc chìa khóa cán màu đen dài 5cm, có gắn 1 trái châu bằng nhựa đủ màu sắc làm vật trang trí, là tài sản của ông P nên trả lại cho ông P.

Theo quyết định chuyển giao vật chứng số 11/QĐVKSTPRG ngày 25/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá.

[10] *Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 199 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án.*

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Chí Ph** phạm tội “***Trộm cắp tài sản***”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm b và s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS.

*** Xử phạt:** Bị cáo **Nguyễn Chí Ph** – **01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.**
Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo (Ngày 26/3/2018).

[9] *Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS và Điều 76 BLTTHS:*

Trả lại 01 chiếc chìa khóa cán màu đen dài 5cm, có gắn 1 trái châu bằng nhựa đủ màu sắc làm vật trang trí, cho ông Nguyễn Quốc P.

Theo quyết định chuyển giao vật chứng số 11/QĐVKSTPRG ngày 25/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá

*** *Về án phí hình sự sơ thẩm:*** Căn cứ Điều 199 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*** Quyền kháng cáo:** Báo cho bị cáo, các người bị hại, người liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 25/6/2018). Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh Kiên Giang
- VKSND Thành Phố Rạch Giá
- Cơ quan THA Dân sự TP.Rạch Giá
- Công An Thành Phố Rạch Giá
- Bị cáo
- Bị hại
- Lưu .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

Nguyễn Thành Quang